**Nội dung của mô đun**:

**BÀI 29: CÁCH LẤY BỆNH PHẨM LÀM XÉT NGHIỆM**

**Mã bài: MĐ05.20**

**Chuẩn đầu ra bài học/ mục tiêu bài học:**

1. Giải thích được lý do thực hiện trên từng tình huống cụ thể. (CĐRMD 1 )

1. Vận dụng kiến thức về những điểm cần lưu ý khi lấy bệnh phẩm cho người bệnh để lấy bệnh phẩm chính xác, hiệu quả, an toàn. (CĐRMD2)
2. Thiết lập được môi trường chăm sóc người bệnh an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể (CĐRMD 2).
3. Thực hiện được kỹ thuật lấy bệnh phẩm cho người bệnh đúng quy trình, an toàn và đạt hiệu quả trên tình huống giả định. (CĐRMD 1,2,3,4,5).
4. Thể hiện được thái độ ân cần khi giao tiếp, tôn trọng người bệnh và người nhà trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng thực hành (CĐRMĐ 5)
5. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập và phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Quản lý thời gian, tự tin phát biểu trong môi trường học tập. (CĐRMD 6).

**Để đạt được những chuẩn đầu ra trên, sinh viên cần:**

***Kiến thức:***

1. Giải thích được ý nghĩa của các xét nghiện.
2. So sánh được chỉ số xét nghiệm bình thường, bất thường.

***Kỹ năng:***

1. Thực hiện được kỹ thuật lấy bệnh phẩm cho người bệnh đúng quy trình, an toàn và đạt hiệu quả trên tình huống giả định.

***Mức độ tự chủ và trách nhiệm:***

1. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập và phối hợp tốt trong làm việc nhóm.

**Nội dung bài:**

1. **Đại cương:**

Trong việc thăm khám, chữa bệnh, ngoài việc khai thác các dấu hiệu lâm sàng do thầy thuốc làm, còn phải làm các xét nghiệm. Vì các kết quả xét nghiệm giúp cho thầy thuốc chẩn đoán và theo dõi bệnh được chíng xác, khách quan, giúp cho việc điều trị đạt kết quả tốt. Do đó việc lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm rất quan trọng. Người điều dưỡng phải chuẩn bị và tiến hành lấy bệnh phẩm đúng kỹ thuật.

**2. Kỹ thuật:**

**2.1. Cách lấy máu để làm xét nghiệm:**

Có rất nhiều xét nghiệm về máu như xét nghiệm sinh hóa, tế bào, vi khuẩn...

Có hai cách: lấy máu tĩnh mạch và mao mạch.

***2.1.1 Lấy máu tĩnh mạch:***

a) Chuẩn bị dụng cụ:

- Vô khuẩn

+ Bơm tiêm (Tùy số lượng máu làm xét nghiệm)

+ Kim tiêm

- Những dụng cụ khác

+ Bông tẩm cồn.

+ Lọ hoặc ống nghiệm dán nhãn tên, tuổi của bệnh nhân, số giường, khoa phòng. Có chất chống đông hay không tùy loại xét nghiệm.

+ Dây ga rô.

+ Khay quả đậu có nước.

+ Túi giấy.

+ Gối nhỏ bọc nylon.

b) Chuẩn bị bệnh nhân:

- Báo và giải thích cho bệnh nhân biết rõ về mục đích, việc làm (nếu bệnh nhân tỉnh), bệnh nhi và bệnh nhân hôn mê phải giải thích cho người nhà bệnh nhân.

- Tay bệnh nhân phải sạch, nếu bẩn thì trước khi lấy máu phải rửa tay bệnh nhân bằng xà phòng.

c) Tiến hành:

- Cho bệnh nhân nằm thoải mái trên giường, nếu là trẻ nhỏ phải có người giữ để trề khỏi giãy giụa.

- Chọn tĩnh mạch thích hợp thường lấy máu ở nếp gấp khuỷu tay (hệ thống M tĩnh mạch), đặt gối ở dưới chỗ định lấy máu, trẻ nhỏ thườnglấy ở tĩnh mạch thóp, tĩnh mạch cổ, tĩnh mạch thái dương, tĩnh mạch thấy rõ mà không di chuyển.

- Lắp kim vào bơm tiêm và kiểm tra xem kim có thông không.

- Buộc gây ga rô cách chỗ tiêm 5cm về phía trên.

- Sát khuẩn da thật kỹ và để khô.

- Ðưa kim vào tĩnh mạch, mở dây ga rô (nếu thử máu về sinh hóa).

- Kéo lui nòng nhẹ nhàng và rút đủ số máu cần thiết tránh tạo bọt khí.

- Tháo dây ga rô, rút kim ra, ấn nhẹ bông nơi tiêm, bảo bệnh nhân gấp tay lại.

- Tháo kim ra, bơm máu nhẹ nhàng vào ống nghiệm, đậy nút lại.

+ Ðặt bơm tiêm chếch với thành ống nghiệm một góc 45o.

+ Bơm từ từ máu theo thành ống để tránh làm vỡ hồng cầu.

- Gửi bệnh phẩm và giấy xét nghiệm đến phòng xét nghiệm.

d) Thu dọn và bảo quản dụng cụ

- Rửa bơm tiêm, kim tiêm với nước xà phòng thật sạch.

- Lau khô và gửi đi tiệt khuẩn.

e) Ghi hồ sơ:

- Ngày giờ lấy máu.

- Số lượng máu.

- Loại xét nghiệm.

- Tên người thực hiện.

g) Những điểm cần 1ưu ý:

- Chuẩn bị bệnh nhân cẩn thận trước khi lấy máu.

- Bơm, kim tiêm phải thật khô và vô khuẩn.

- Trường hợp cấy máu nên lấy trước khi dùng kháng sinh.

***1.2.2 Lấy máu mao mạch:***

Áp dụng trong:

- Tìm ký sinh trùng sốt rét, lấy máu khi bệnh. nhân lên cơn sốt.

- Tìm ấu trùng giun chỉ: lấy máu lúc 12giờ trưa hoặc 24 giờ đêm.

a) Chuẩn bị dụng cụ:

- 5 phiến kính thật sạch và khô, lựa 1 phiến kính có cạnh nhẵn đế làm kính kéo.

- Kim vô khuẩn hoặc lan xét (lancett).

- Bông tẩm eồn.

- Bông khô.

- Bút chì, túi giấy.

b) Chuẩn bị bệnh nhân: giống như phần lấy máu tĩnh mạch.

c) Tiến hành:

- Lau sạch đầu ngón tay, thường là ngón áp út hay dái tai, bằng tẩm cồn (Ngón tay này ít sử dụng đến).

- Ðiều đường viên dùng ngón cái và ngón trỏ bóp chặt đầu ngón tay nhân (tránh máu bị lan rộng).

- Dùng kim đám một bên đầu ngón tay với động tác nhanh. Vết chích vừa phải để máu trào lên thành giọt nhỏ khi bóp nhẹ.

- Lau bỏ giọt máu đầu.

- Lấy giọt máu thứ hai lên giữa kính, đặt cạnh kính chéo cho tiếp xúc với giọt máu một góc 30. Ðợi máu phán tán qua kính 1 và 2.

- Ðẩy kính kéo lên phía trước với động tác đều và nhanh để có làn máu mỏng, đều đặn, không dừng lại khi làn máu còn ngắn vì các tế bào chồng lên nhau.

- Lau khô ngón tay lần nữa, bóp nhẹ để có giọt máu lớn và tròn, để làm giọt máu đặc.

- Cầm hai cạnh của kính phía đuôi làn máu, chấm đầu kia phiến kính vào đỉnh giọt máu. Úp mặt kính có máu xuống phía dưới không cho kính chạm vào đầu ngón tay.

- Dùng góc cạnh của kính trộn giọt máu theo chuyển động tròn đường kính làm để tránh tan sợi fibrin, tránh che khuất ký sinh trùng.

- Ngừng động tác ngoáy ở trung tâm lớp máu tạo giọt máu có viền mỏng.

- Ghi tên bệnh nhân, số giường lên kính.

- Ðể khô gói lại, gửi phòng xét nghiệm.

d) Ghi hồ sơ.

- Ngày giờ lấy máu.

- Tên người lấy.

e) Những điểm cần lưu ý.

Ðừng làm giọt máu quá đặc vì khi khô sẽ bị nứt và tróc khỏi kính. Giọt máu đặc vừa phải là khi giọt máu còn ướt, đặt kính lên tờ báo nhìn thấy chữ in.

- Làn máu mỏng phải thật mỏng không có sọc và loang

- Các viền của làn máu mỏng phải nằm trên kính.

**2.2 Cách lấy đờm, phần, mủ để xét nghiệm:**

***2.2.1 Chuẩn bị dụng cụ:***

- Khay vô khuẩn có phủ khăn vô khuẩn.

+ Bơm tiêm, kim tiêm.

+ Tăm bông.

+ Kẹp.

- Dụng cụ khác:

+ Lọ nhỏ hấp hoặc luộc sạch.

+ Phiến kính hoặc ống nghiệm vô khuẩn.

+ Ðèn cồn.

+ Khay quả đậu.

Phải vô khuẩn khi thử về vi khuẩn.

***2.2.2 Tiến hành:***

a) Ðờm: Lấy đờm để tìm vi khuẩn.

- Áp dụng trong những bệnh về hô hấp.

- Kỹ thuật:

+ Cho bệnh nhân đánh răng, xúc miệng làm bớt tạp khuẩn trong miệng và họng:

+ Bảo bệnh nhân ho mạnh, khạc đờm vào vật chứa.

+ Dùng que lấy một chút đờm, cho vào ống tiệt khuẩn, đậy kín lại. Lấy chỗ có đờm chứ không phải nước bọt.

+ Có thể dùng tăm bông vô khuẩn quệt vào niêm mạc miệng họng rồi phết lên phiến kính hoặc để cả tăm bông vào ống nghiệm tiệt khuẩn gửi lên phòng xét nghiệm. (Trường hợp bệnh nhân ít đờm, hoặc không khạc được đờm).

b) Phân:

- Lấy phân nhằm mục đích:

+ Thử nghiệm sinh hóa: máu, sắc tố mật, mỡ.

+ Tìm vi khuẩn và ký sinh trùng đường ruột.

- Áp dụng: Trong những bệnh về tiêu hóa và những cơ quan liên quan như gan, tụy...

- Kỹ thuật:

+ Cho bệnh nhân đi tiểu, hứng nước tiểu riêng. Trường hợp cấy vi khuẩn dùng khay quả đậu to tiệt khuẩn và phải rửa hậu môn trước.

+ Cho bệnh nhân đi ngoài vào bô dẹt (không lẫn nước tiểu).

+ Dùng que lấy phân (10-15g) ngay chỗ giữa bãi phân đều hoặc nghi ngờ, cho phân vào lọ đậy kín lại. Lấy phân nơi có đờm, máu, mủ trong bệnh lỵ amib.

- Chú ý:

+ Ðối với amib: khi trời lạnh phải giữ lọ phân ấm, gửi lên ngay phòng xét nghiệm.

+ Dùng tăm bông cho vào hậu môn ngoáy rồi phết lên kính nếu cần tìm giun kim, trứng giun.

- Những điểm cần lưu ý:

+ Trường hợp tìm máu trong phân, bệnh nhân phải kiêng ăn thịt nạc hoặc không uống thuốc có chất sắt, bismuth trong vòng 48 giờ.

Lưu ý không nhầm lẫn máu từ bộ phận sinh dục.

+ Không lấy phân lẫn với nước tiểu.

c) Mủ

- Mục đích: Tìm các vi khuẩn gây mủ để trị bệnh. Làm kháng sinh đồ.

- Áp dụng trong các vết thương có mủ như áp xe vỡ hoặc chưa vỡ, lỗ rò....

- Kỹ thuật:

Vết thương hở:

- Phương pháp phết lên kính:

+ Mở vết thương.

+ Dùng tăm bông vô khuẩn lấy ít mủ, phết lên giữa phiến kính, để khô, đặt một phiến kính khác lên trên. Ðể khô tự nhiên hoặc hơ lên lửa nhưng không hơ nóng quá làm hỏng bệnh phẩm.

+ Dán nhãn vào mẫu, gửi ngay lên phòng xét nghiệm:

+ Rửa và băng vết thương lại.

Phương pháp bỏ vào ống nghiệm:

+ Mở nắp ống nghiệm, hơ miệng ống nghiệm trên lửa (đèn cồn).

+ Dùng bơm tiêm hút mủ cho vào ống hoặc điều dưỡng dùng tăm bông lấy mủ cho vào ống nghiệm. Bẻ bỏ đầu que đã cầm ở tay.

+ Hơ miệng ống lại lần thứ hai, đốt viên bông đút ống rồi đậy lại.

Trường hợp ổ mủ chưa vỡ: Sát khuẩn da của bọc mủ, đâm kim vào hút mủ, bơm mủ vào ống nghiệm hoặc phết lên phiến kính. Trường hợp mủ ít: đậy đầu kim, giữ nguyên bơm tiêm, gửi ngay lên phòng xét nghiệm. Việc đâm kirn vào bọc mủ do bác sĩ thực hiện.

+ Rửa tất cả các dụng cụ vòi nước và xà phòng thật sạch, lau khô rồi gửi đi tiệt khuẩn.

e) Ghi hồ sơ

- Ngày giờ lấy bệnh phẩm.

- Chất thử.

- Loại thuốc đã sử dụng (nếu có).

- Tên điều dưỡng viên thực hiện.

**2.3 Cách lấy nước tiểu xét nghiệm:**

***2.3.1 Chuẩn bị dụng cụ:***

- 1 khay thông tiểu như trong bài thông tiểu.

- ỐNG NGHIỆM vô khuẩn nếu thử nghiệm vế vi khuẩn.

- Bình chứa nước tiểu có vạch đo thể tích.

- Ðèn cồn.

- Vải cao su (tấm nylon).

- Bình phong.

***2.3.2 Tiến hành:***

Có nhiều cách:

a) lấy nước tiểu 24h

Khoảng 8h sáng cho bệnh nhân đi tiểu để lấy hết nước ở bàng quang, xong đổ nước tiểu ấy đi, lấy bình nước tiểu sạch đổ chất chốmg thối axit hydic 1%, ghi tên bệnh nhân, sốgiường. Cho bệnh nhân chứa tất cả các nước tiểu ngày hôm đó trong bình. Ðến 8h sáng hôm sau báo bệnh nhân đi tiểu lần cuối vào bình. Sau đó đo số lượng nước tiểu 24 giờ. Ghi vào hô sơ ghi rõ số lượng.

- Cần dặn bệnh nhân hứng nước tiểu mỗi khi đi tiểu.

- Blnh nước tiểu đậy kín để chỗ mát.

- Tránh cho nước tiểu phân hủy, dùng các dung dịch:

+ Cho thymol trong rượu 1% 1ml/100ml nước tiểu.

+ 1 giọt phenol trong 30ml nước tiểu.

b) Kiểm tra tế bào và ký sinh trùng.

- Rửa bộ phận sinh dục ngoài bằng xà phòng nước hoặc thuốc sát khuẩn và nước chín.

- Bệnh nhân đi tiểu, bỏ phần nước tiểu đầu. Lấy phần giữa cho vào ống nghiệm. Nên lấy vào buổi sớm.

- Gửi ngay lên phòng xét nghiệm: để tránh amoniac trong nước tiểu trở thành kiềm làm hủy hoại tế bào.

c) Tìm vi khuẩn:

Nữ: thông tiểu, thủ thuật phải được thực hiện đúng kỹ thuật để đảm bảo vô khuẩn tuyệt đối.

Nam:

+ Sát khuẩn quy đầu, đầu niệu đạo, rửa lại bằng nước vô khuẩn.

+ Bỏ nước tiểu đầu, lấy phần giữa.

+ Cho nước tiểu vào ống nghiệm vô khuẩn.

Nhớ hơ miệng ống nghiệm trước và sau khi lấy nước tiểu trên ngọn lửa đèn cồn.

- Trẻ em gái sơ sinh:

+ Rửa kỹ bộ phận sinh dục.

+ Ðắp lên âm hộ một lớp bông thấm nước vô khuẩn.

+ Sau khi trẻ tiểu xong, vắt bông lấy nước tiểu.

- Trẻ em trai:

+ Rửa bộ phận sinh dục ngoài.

+ Ðể dương vật trẻ vào ống nghiệm vô khuẩn, cố định bằng băng dính.

d) Lấy nước tiểu theo giờ.

Tùy theo chỉ định, thường áp dụng cho bệnh nhân đái tháo đường.

Có thể lấy nước tiểu từ 6-12h; 12-18h; 18-24h; 24-6h.

Lấy tất cả nước tiểu bệnh nhân đi tiểu hoặc:

- Từ trước bữa ăn sáng đến bữa ăn trưa.

- Từ trước bữa ăn trưa đến trước bữa ăn tối.

- Từ trước bữa ăn tối đến 24h.

- Từ 24h đến trước bữa ăn sáng.

Chứa nước tiểu trong một bình riêng lắc đều, lấy 50ml nước tiểu gửi ngay lên phòng xét nghiệm.

Lấy nước tiểu 1 giờ hoặc 2 giờ trong trường hợp:

- Bệnh nhân bị nhiễm acid.

- Bệnh nhân hôn mê (Tìm đường và aceton)

Lưu ý:

- Lấy nước tiểu trước khi ăn.

- Lấy nước tiểu khi tiêm Insulin.

***2.3.3 Dọn dẹp và bảo quản dụng cụ:***

- Rửa sạch tất cả dụng cụ với xà phòng và nước.

- Lau khô và gửi đi tiệt khuẩn.

***2.3.4 Ghi hổ sơ:***

- Ngày giờ lấy bệnh phẩm.

- Loại xét nghiệm.

- Tên điều dưỡng viên thực hiện

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. Chuẩn bị**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học .....
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm phía sau hoặc bảng viết ra giấy A1)
* Xem video , nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày, thư ký, người giám sát (luân phiên nhau), viết vào sản phẩm tự học.

**2**. **Nghiên cứu tình huống lâm sàng**

 NB Nguyễn Đức Dũng, 44 tuổi, giới nam, GS 38. Chẩn đoán: Đợt cấp Gút mạn. Lý do vào viện: sốt, sưng đau các khớp. Điều trị ngày thứ 2. Hiện tại : NB có đau, hạn chế vận động, sốt, đau bụng, đi ngoài phân lỏng. ĐD đo DHST, kết quả:Tº 38º2, M 85 l/p, HA: 140/90mmHg. Bác sỹ cho chỉ định: lấy máu xét nghiệm làm ure, creatinin, đường máu, axit uric, CRP, CTM – ML, xét nghiệm phân, xét nghiệm nước tiểu.

**3. Yêu cầu giải quyết các vấn đề của tình huống**

- Hãy giải thích lý do NB phải làm các xét nghiệm theo chỉ định?

- Vận dụng kiến thức giải phẫu để xác định và giải thích vị trí lấy máu ở tình huống trên?

- Anh/chị hãy thực hiện giao tiếp với NB, nhận định tình trạng NB và giải thích lý do thực hiện kỹ thuật. Anh/chị hãy thiết lập điều kiện an toàn và các yêu cầu để lấy xét nghiệm chính xác (NB, DC, ĐD)?

- Anh/chị hãy đưa ra những lý do sẽ ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm khi thực hiện kỹ thuật?

- Anh/ chị hãy tiến hành thực hiện kỹ thuật lấy máu cho người bệnh trên theo chỉ định?

- Anh/ chị hãy tiến hành thực hiện kỹ thuật lấy nước tiểu cho người bệnh trên theo chỉ định?

- Anh/ chị hãy tiến hành thực hiện kỹ thuật lấy phân cho người bệnh trên theo chỉ định?

**4**. **Thực hành lấy máu xét nghiệm theo bảng kiểm**

**BẢNG KIỂM**

 **KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ** **LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**Xác định đúng người bệnh, đối chiếu y lệnh - Nhận định tình trạng người bệnh |  |  |  |
| Thông báo và giải thích cho NB về KT sẽ làm. Động viên NB để NB hợp tác. Hỏi người bệnh đã ăn uống gì trước khi lấy máu chưa |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị điều dưỡng**: Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế theo quy định. Rửa tay thường quy |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:** * Dụng cụ vô khuẩn: Bơm kim tiêm thích hợp, kim lấy máu (nếu cần), hộp đựng bông (2 hộp), bông, khay chữ nhật, khăn trải khay, ống cắm kẹp, kẹp Kocher.
* Dụng cụ khác: dụng cụ đựng chất thải (khay hạt đậu, hộp đựng vật sắc nhọn, xô đựng rác), khay chữ nhật, gối kê tay, kéo, băng dính, dây cao su, găng tay, cồn 700, dd sát khuẩn tay nhanh, ống nghiệm thích hợp, giá để ống nghiệm, giấy xét nghiệm, bút hoặc mã code.
 |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Dán mã code vào ống máu, đối chiếu với giấy xét nghiêm (nếu cần). Kiểm tra lại chỉ định của BS.Cắt băng dính, chọn bơm và kim thích hợp.Bộc lộ vùng lấy máu. Chọn TM. Đặt gối kê tay, dây cao su phía dưới vùng lấy máu. |  |  |  |
|  | Đi găng tay, buộc dây cao su trên vùng lấy máu 3 - 5cm |  |  |  |
|  | Sát khuẩn vị trí lấy máu từ trong ra ngoài theo hình xoáy ốc 2 lần. |  |  |  |
|  | Động viên người bệnh |  |  |  |
|  | Một tay căng da, một tay cầm bơm tiêm - Đâm kim chếch 150 - 300 so với mặt da vào tĩnh mạch thấy máu trào ra |  |  |  |
|  | Rút từ từ đủ lượng máu, quan sát sắc mặt và hỏi cảm giác của người bệnh, tháo dây cao su. |  |  |  |
|  | Rút kim, kéo chệch da, đặt bơm kim vừa lấy máu vào khay vô khuẩn, đặt bông khô, ấn nhẹ nơi vừa lấy máu, dán băng dính. |  |  |  |
|  | * Đâm kim lấy máu qua nắp cao su của lọ máu (nếu lọ máu có áp lực âm) lắc nhẹ ống máu (nếu có chất chống đông) hoặc:
* Tháo kim, bơm máu nhẹ nhàng vào thành ống nghiệm, bỏ bơm kim tiêm vào nơi quy định, lắc nhẹ ống máu (nếu có chất chống đông)
 |  |  |  |
|  | Giúp NB về tư thế thoải mái. Theo dõi và đánh giá NB sau khi thực hiện KT. Dặn người bệnh những điều cần thiết. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay - Ghi phiếu TD và CS điều dưỡng. |  |  |  |
|  | **Ghi chú: theo dõi, giao tiếp và động viên người bệnh trong suốt thời gian tiến hành kỹ thuật.** |  |  |  |

**5. Viết báo cáo và gửi sản phẩm tự học**

Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: SPTH\_KTDD\_MD05@gmail.com. Tiêu đề: KTDD\_MD05.29 (bài 01, mô đun 18)

**LƯỢNG GIÁ**

**Hoàn thiện câu sau bằng cách chọn từ, cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống:**

1. Khi cho máu từ bơm tiêm vào ống nghiệm để tránh vỡ hồng cần chú ý để đầu ambu bơm tiêm vào….A…. và bơm….B….
2. Hai kỹ thuật lấy nước tiểu làm xét nghiệm:

A…………………

B…………………

1. Khi lấy bệnh phẩm để tránh nhầm lẫn điều dưỡng phải ghi rõ họ tên, tuổi…A…, khoa người bệnh nằm và …B…vào lọ đựng bệnh phẩm.
2. Thời gian lấy máu xét nghiệm tốt nhất là lấy vào…A… sau khi người bệnh ngủ dạy và chưa…A…

**Chọn dáp án đúng để trả lời các câu hỏi sau và khoanh tròn vào đáp án đúng:**

1. Sau khi cho máu vào ống nghiệm có chất chống đông điều dưỡng cần xoay nhẹ ống nghiệm trong thời gian:
2. 1 – 2 phút
3. 2 – 3 phút
4. 3 – 4 phút
5. 3 – 5 phút
6. 1 ml dung dịch thymol 1% cho vào bao nhiêu ml nước tiểu mới đủ để bảo quản nước tiểu 24 giờ là:
7. 50 ml
8. 100 ml
9. 120 ml
10. 150 ml